TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2024/QĐST-HNGĐ	*Định Hoá, ngày 29 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phùng Văn T, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Vương Thị B, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phùng văn T, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và chị Vương Thị B, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Văn T và chị Vương Thị B1 thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Phùng Văn T và chị Vương Thị B1 thống nhất xác định có 02 con chung là Phùng Công T1, sinh ngày 10/01/2003 và Phùng Công L, sinh ngày 24/6/2007. Khi ly hôn anh Phùng Văn T và chị Vương Thị B1 thống nhất thoả thuận để anh Phùng Văn T được trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là Phùng Công L, sinh ngày 24/6/2007 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Chị Vương Thị B1 có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Con chung Phùng Công T1, sinh ngày 10/01/2003 đã trưởng thành hoàn toàn khỏe mạnh, lao động tự túc được. Ly hôn anh Phùng Văn T và chị Vương Thị B1 thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Vương Thị B1, do anh T tự nguyện không yêu cầu và được được chị B1 nhất trí.

2.3. Về tài sản chung: Anh Phùng Văn T và chị Vương Thị B1 thống nhất xác định tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Anh Phùng Văn T và chị Vương Thị B1 thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phùng Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006322 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Anh Phùng Văn T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã Bảo Cường (ĐKKH năm 2002);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng